

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HNGĐ - ST

Ngày: 17-6-2022

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kiều Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng và bà Nguyễn Thị Thanh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 50/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: xóm x, xã P, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Cao Tiến T, sinh năm 1985. *Vắng mặt.*

Địa chỉ: xóm x, xã P, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đoàn Thị Hương trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Cao Tiến Tr là vợ chồng, kết hôn với nhau ngày 28 tháng 11 năm 2011. Đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vợ chồng kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện, có tình hiểu và không ai bị ép buộc. Sau ngày cưới, vợ chồng sống với nhau rất hạnh phúc, hòa thuận tại nhà chồng (xóm x, xã P, huyện Diễn Châu) và có hai người con chung. Nhưng đến năm 2018 thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng trong quan điểm sống, không hòa hợp nhau. Cuộc sống vợ chồng không còn hạnh

phúc. Anh T là người chồng sống không có trách nhiệm, không quan tâm đến gia đình vợ con nên vợ chồng hay xúc phạm lẫn nhau. Bên cạnh đó, trong thời gian chị sống cùng gia đình chồng, quan hệ con dâu nhà chồng không hòa thuận nên cuộc sống luôn căng thẳng, thiếu sự yêu thương nhau. Mâu thuẫn chị đã cố nhẫn nhịn, trao đổi nhiều lần nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn thì càng sâu sắc thêm. Đến nay vợ chồng đã sống ly thân không còn đi lại, quan tâm chăm sóc nhau. Nay xét tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu giải quyết cho chị ly hôn với anh Cao Tiến T.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung Cao Đoàn Thanh M sinh ngày 18/01/2013 và Cao Bảo C sinh ngày 28/01/2017 nay ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cả hai con chung và không cầu anh Cao Tiến T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung và nợ: Chị Đoàn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị đơn anh Cao Tiến T, không có mặt tại địa phương, đã được Tòa án triệu tập, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh không có mặt theo giấy báo của Tòa án. Tòa án đã lập biên bản về việc không thể tiến hành hòa giải được, đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật.

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu phát biểu ý kiến:***

Ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Thẩm phán đã xác định tư cách pháp lý của các đương sự; thu thập chứng cứ; cấp tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Thư ký tòa án thực hiện đúng các quy định về phổ biến nội quy phiên tòa, kiểm tra báo cáo danh sách những người được triệu tập đến phiên tòa, ghi biên bản phiên tòa đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử tiến hành thủ tục bắt đầu phiên tòa, thực hiện nội dung, phương thức, thứ tự tranh tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Bị đơn không tham gia phiên tòa theo quy định dù đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị H được ly hôn với anh Cao Tiến T;

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Giao hai con chung Cao Đoàn Thanh M sinh ngày 18/01/2013 và Cao Bảo Châu sinh ngày 28/01/2017 cho chị Đoàn Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con chị H không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Cao Tiến T;

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết;

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến trình bày của nguyên đơn ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Nguyên đơn, bị đơn cư trú tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 nên Tòa án huyện Diễn Châu thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định tại Khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015.

[2]. Về nội dung:

Xét về quan hệ hôn nhân thấy rằng: Chị Đoàn Thị H và anh Cao Tiến T lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 28/11/2011 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại Điều 8,9 Luật Hôn nhân và gia đình 2014. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, xa cách, ít quan tâm nhau. Anh T không quan tâm đến gia đình, bên cạnh đó quan hệ con dâu trong gia đình nhà chồng không hòa thuận nên mâu thuẫn càng thêm trầm trọng. Đến nay chị H thừa nhận tình cảm không còn nên kiên quyết xin ly hôn. Chị H và anh T đã không còn yêu thương, quan tâm đến nhau từ năm 2018 đến nay. Đó là khoảng thời gian dài để vợ chồng suy nghĩ, trao đổi nhưng không có kết quả. Như vậy, có thể khẳng định tình trạng hôn nhân giữa chị Đoàn Thị H và anh Cao Tiến T đã trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Áp dụng Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 xử cho chị Đoàn Thị H được ly hôn anh Cao Tiến T.

Về việc nuôi con chung: Vợ chồng có hai con chung Cao Đoàn Thanh M sinh ngày 18/01/2013 và Cao Bảo Châu sinh ngày 28/01/2017 cho chị Đoàn Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả hai con chung và không yêu cầu anh Cao Tiến T phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị H. Việc giao con cho vợ, hay chồng nuôi dưỡng, chăm sóc sau khi ly hôn nhằm đảm bảo điều kiện tốt nhất cho các con. Không ảnh hưởng đến sự phát triển và học tập của các cháu. Hai cháu hiện đang ở

cùng chị H, các cháu được ăn học phát triển bình thường, bản thân cháu cũng có nguyện vọng ở cùng mẹ. Anh Cao Tiến T hiện không có mặt tại địa phương vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị H, giao cả hai con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục là phù hợp. Anh Cao Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đoàn Thị H hiện làm giáo viên, công việc thu nhập ổn định. Từ trước đến nay chị chăm sóc đảm bảo được cuộc sống cho con. Bản thân chị cũng không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T đến khi chị H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi về quyền nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đoàn Thị H không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 điều 35, điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị H được ly hôn với anh Cao Tiến T.

2. Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Giao hai con chung Cao Đoàn Thanh M sinh ngày 18/01/2013 và Cao Bảo Châu sinh ngày 28/01/2017 cho chị Đoàn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi về quyền nuôi con.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Cao Tiến T đến khi chị Hương có yêu cầu hoặc có sự thay đổi về quyền nuôi con.

Anh Cao Tiến T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Nếu anh T lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung thì chị Đoàn Thị H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung. Chị Đoàn Thị H cùng các thành viên

gia đình không được cản trở anh Cao Tiến T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đoàn Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0001595 ngày 02/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- Thi hành án DS H.Diễn Châu;
- UBND xã Diễn Phú (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đoàn Thị Kiều Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Dũng Nguyễn Thị Thanh Xuân Đoàn Thị Kiều Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Ngô Đình Tư

Phạm Thị Oanh

Đoàn Thị Kiều Hương

